

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày 25/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Trung Kiên

2. Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Xuân Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/ TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Vừ A N, tên gọi khác: không; sinh năm: 1986 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vừ A S (đã chết) và bà Ly Thị D, bị cáo chung sống như vợ chồng với Vàng Thị M, bị cáo có 02 con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lầu A Th, sinh năm 1989 và chị Và Thị B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; (Vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Và A D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; (Vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị D - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

- Người phiên dịch: Anh Vừ A Ch

Địa chỉ: Bản Tr, xã Q, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/8/2021 khi Vừ A N đi bộ đến gần nhà Lầu A Th thuộc bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì N thấy con trai của Th là Lầu A Kh lấy chìa khóa để ở túi áo khoác treo ở cột nhà mở cửa vào nhà. Sau ít phút Kh ra khóa cửa cất chìa khóa vào chỗ cũ. Không nhìn thấy ai nên N nảy sinh ý định vào nhà Th trộm cắp tài sản. Đợi cháu Kh đi khuất, N đi đến khu vực Kh cất chìa khóa. N dùng tay phải lấy chìa khóa mở cửa vào nhà, thấy một phòng trong nhà không khóa cửa, N đi vào và lật gối ở trên giường thì thấy một chiếc ví. Kh mở ví lấy tiền bên trong cho vào túi quần bên trái rồi để ví lại chỗ cũ. Kh ra ngoài khóa cửa cất chìa khóa vào chỗ cũ. Sau đó N đi bộ dọc theo đường mòn đến bản H, xã N thì bỏ tiền ra đếm thì được 2.300.000 đồng, gồm 03 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 04 tờ mệnh giá 200.000 đồng. N lấy 200.000 đồng cất vào túi, số còn lại 2.100.000 đồng N gấp lại giấu dưới chân cột hàng rào ven đường và lấy đá đè lên. N mang 200.000 đồng đi tiêu sài hết.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, Lầu A Th về nhà phát hiện bị mất tiền trong ví nên cùng V và A D trú cùng bản đi tìm N vì trước đó D đã nhìn thấy N đi bộ ở gần nhà Th. 17 giờ cùng ngày Th, D gặp N tại bản Hua Thanh, xã Na U, N thừa nhận có lấy trộm tiền của Th. Th và D yêu cầu N dẫn đến chỗ giấu tiền và cùng nhau mang tiền về Công an xã Na U trình báo, giao nộp.

Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 2.100.000 đồng vật chứng của vụ án cho anh Lầu A Th, chị V và Thị B theo quyết định xử lý vật chứng số 36 ngày 26/8/2021.

Bị hại anh Lầu A Th, chị V và Thị B hiện không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 200.000 đồng N lấy đã tiêu sài mất và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đề nghị được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại bản cáo trạng số 288/CT-VKSĐB ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo: Vừ A N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Vừ A N từ 07 đến 10 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị miễn cho bị cáo án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân, mục đích phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo, áp dụng mức hình phạt ở mức thấp nhất theo đề xuất của Đại diện viện kiểm sát đối với bị cáo. Ngoài ra,

người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12 h 00' ngày 12/8/2021, tại nhà riêng của anh Lầu A Th, chị Và Thị B ở bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Vũ A N đã có hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt tài sản của vợ chồng anh Th, chị Bi 2.300.000 đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã được chứng minh qua lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, tại bản kết luận giám định các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo có tội. Bị cáo Vũ A N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng cho bị cáo và ý kiến của người bào chữa là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ đến 50.000.000 đ. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh

tế khó khăn và không có tài sản gì có giá trị. Do đó, hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Việc trả lại tài sản của Cơ quan điều tra tại quyết định xử lý vật chứng số 36 ngày 26/8/2021 là đúng qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 47 bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận việc trả vật chứng này.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền 2.100.000 đồng trong số 2.300.000 đồng bị trộm cắp, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên hội đồng xét xử không đề cập. Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo trộm của bị hại đã tiêu sài hết. Bị hại hiện không yêu cầu buộc bị cáo trả lại, bị hại có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự độc lập khác.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 3 điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vừ A N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Vừ A N 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 13/8/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Chấp nhận việc xử lý vật chứng tại quyết định xử lý vật chứng số 36 ngày 26/8/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên.

4. Về án phí: Miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/11/2021. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo, bị hại, Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc